

Số: 203 /KL-UBND

Bắc Từ Liêm, ngày 16 tháng 7 năm 2014

KẾT LUẬN

**Nội dung tố cáo của công dân đối với ông Nguyễn Hữu Khiêm,
Chủ tịch UBND xã Xuân Đình, (nay là Chủ tịch UBND phường Xuân Đình)**

Ngày 19/5/2014, UBND quận Bắc Từ Liêm đã ban hành Quyết định số 595/QĐ-UBND về việc giao nhiệm vụ cho Thanh tra Quận tiến hành xác minh nội dung đơn thư của công dân tố cáo ông Nguyễn Hữu Khiêm, Chủ tịch UBND xã Xuân Đình (nay là Chủ tịch UBND phường Xuân Đình);

Sau khi xem xét nội dung tố cáo, kết quả xác minh nội dung tố cáo, các tài liệu, chứng cứ có liên quan và đối chiếu với các quy định của pháp luật, Chủ tịch UBND quận Bắc Từ Liêm kết luận nội dung tố cáo như sau:

1- Về nội dung tố cáo Chủ tịch UBND xã Xuân Đình không kiểm tra hồ sơ về nguồn gốc đất, giấy tờ có liên quan đến việc HTX 19/5 xã Xuân Đình mượn đất của cụ Nguyễn Quang Ngọc mà bao che, dung túng, xét duyệt cấp GCNQSD đất cho ông Trần Hữu Dũng và Trần Hữu Nghĩa:

*** Kết quả xác minh:**

Ông Trần Hữu Nghĩa thường trú tại thôn Trung, xã Xuân Đình, huyện Từ Liêm (nay là tổ dân phố Trung, phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm) được UBND huyện Từ Liêm cấp GCNQSD đất số AD373260 theo Quyết định số 2003/QĐ-UB ngày 10/8/2005 với diện tích 82 m² đất ở tại thửa đất số 30 (2), tờ bản đồ số 15 xã Xuân Đình.

Ông Trần Mạnh Dũng (con trai ông Trần Hữu Nghĩa) và vợ là Nguyễn Thị Kim Thu thường trú tại thôn Trung, xã Xuân Đình, huyện Từ Liêm (nay là tổ dân phố Trung, phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm) được UBND huyện Từ Liêm cấp GCNQSD đất số AD373259 theo Quyết định số 2003/QĐ-UB ngày 10/8/2005 với diện tích 160 m² đất ở tại thửa đất số 30, tờ bản đồ số 15 xã Xuân Đình.

Hồ sơ địa chính lưu tại UBND xã Xuân Đình (nay là UBND phường Xuân Đình) thể hiện vị trí, diện tích thửa đất ông Trần Hữu Nghĩa và ông Trần Mạnh Dũng được cấp GCNQSD đất nêu trên theo bản năm 1960 xã Xuân Đình là thửa đất số 84, tờ bản đồ số 4, không thể hiện diện tích (sổ địa bạ đã mất); Theo tờ bản đồ số 10 và sổ mục kê năm 1987 xã Xuân Đình là thửa số 65, diện tích 295 m², loại đất không ghi, chủ sử dụng Trần Hữu Nghĩa; Theo tờ bản đồ số 15 và sổ mục kê năm 1994 xã Xuân Đình là thửa số 30, diện tích 399 m², loại đất không ghi, chủ sử dụng Trần Hữu Nghĩa.

Ngày 12/5/2005, ông Trần Hữu Nghĩa có đơn xin đăng ký quyền sử dụng 82m² đất ở tại thửa số 30 (2), tờ bản đồ số 15 xã Xuân Đình và ngày 10/6/2005, ông Trần Mạnh Dũng và vợ là Nguyễn Thị Kim Thu có đơn xin đăng ký quyền sử dụng 160m² đất ở tại thửa số 30, tờ bản đồ số 15 xã Xuân Đình. Hồ sơ đăng ký QSD đất của ông

Nghĩa và ông Dũng thể hiện: ngày 16/12/1992, Ban chủ nhiệm HTX nông nghiệp Xuân Đinh đã lập biên bản bán thanh lý 70m² đất sau kho mộc cho ông Trần Hữu Nghĩa với số tiền 1.400.000 đồng (có phiếu thu tiền kèm theo); Ngày 14/7/1993, Ban quản lý HTX Xuân Đinh tiếp tục “*đồng ý nhường nốt cho ông Trần Hữu Nghĩa dải đất còn lại sau kho đạm của HTX để ông Nghĩa sử dụng một số công trình phụ của gia đình. Diện tích còn lại là 16m² x 40.000 đ/m²*” (có phiếu thu tiền kèm theo) và ngày 01/4/1994, Ban lãnh đạo thôn Trung có văn bản “*đồng ý cho ông Trần Hữu Nghĩa được quyền sử dụng số đất lưu không thuộc sau nhà văn hóa thôn Trung với diện tích 8 x 2 = 16m². Ông Trần Hữu Nghĩa có trách nhiệm đóng 21 bàn dài 1,2m, rộng 0,5m, cao 0,72m, mặt bàn dày 0,02m. Đóng 40 ghế băng dài 1,2m, rộng 0,20m, cao 0,40m, mặt ghế băng dày 0,03m...*”. Việc HTX nông nghiệp Xuân Đinh và Ban lãnh đạo thôn Trung bán thanh lý đất cho ông Trần Hữu Nghĩa là không đúng quy định của pháp luật; song đối chiếu với bản đồ năm 1987 và bản đồ năm 1994 xã Xuân Đinh cho thấy diện tích 104 m² đất ông Trần Hữu Nghĩa mua thanh lý đã thể hiện trong bản đồ năm 1994 và gia đình đã sử dụng ổn định, không tranh chấp, phù hợp quy hoạch đất ở đến thời điểm kê khai cấp GCNQSD đất.

Ngày 18/7/2005, Hội đồng đăng ký đất đai xã Xuân Đinh đã họp xét duyệt đơn đề nghị cấp GCN QSD đất của 150 trường hợp đang sử dụng đất tại xã Xuân Đinh, trong đó có ông Trần Hữu Nghĩa sử dụng thửa đất số 30 (2), tờ bản đồ số 15, diện tích 82m² đất ở và ông Trần Mạnh Dũng sử dụng thửa đất số 30, tờ bản đồ số 15, diện tích 160m² đất ở. Ngày 20/7/2005, UBND xã Xuân Đinh có Thông báo số 97/TB-UB về việc công khai hồ sơ đăng ký quyền sử dụng đất ở của 150 trường hợp đủ điều kiện, trong đó có hồ sơ kê khai đăng ký QSD đất của ông Trần Hữu Nghĩa và ông Trần Mạnh Dũng. Trong suốt thời gian công khai, UBND xã Xuân Đinh và UBND huyện Từ Liêm không nhận được đơn thư thắc mắc, khiếu kiện của công dân liên quan đến hồ sơ cấp GCNQSD đất của ông Trần Hữu Nghĩa và ông Trần Mạnh Dũng. Ngày 05/8/2005, Hội đồng đăng ký đất đai xã Xuân Đinh đã lập biên bản kết thúc công khai hồ sơ cấp GCN QSD đất cho 150 trường hợp trên.

Căn cứ vào hồ sơ địa chính của xã Xuân Đinh và hồ sơ xin cấp GCNQSD đất của ông Trần Hữu Nghĩa, ông Trần Mạnh Dũng đã được xét duyệt, công khai theo quy định, UBND xã Xuân Đinh và phòng Tài nguyên môi trường huyện Từ Liêm đã thẩm định hồ sơ của ông Trần Hữu Nghĩa, ông Trần Mạnh Dũng đủ điều kiện được cấp GCNQSD đất. Ngày 09/8/2005, phòng Địa chính nhà đất và đô thị huyện có tờ trình số 230/TTr-ĐCND&ĐT về việc đề nghị UBND huyện cấp GCN QSD đất ở khu dân cư nông thôn đợt 20 cho 150 trường hợp sử dụng đất tại xã Xuân Đinh, trong đó có ông Trần Hữu Nghĩa, ông Trần Mạnh Dũng. Ngày 10/8/2005, UBND huyện Từ Liêm đã có quyết định số 2003/QĐ-UB về việc cấp GCN QSD đất ở khu dân cư nông thôn đợt 20 cho 150 trường hợp sử dụng đất tại xã Xuân Đinh, trong đó ông Trần Hữu Nghĩa được cấp GCN QSD đất số AD373260 tại thửa đất số 30 (2), tờ bản đồ số 15, diện tích 82 m² đất ở, vào sổ cấp GCNQSD đất số H0228 và ông Trần Mạnh Dũng cùng vợ Nguyễn Thị Kim Thu được cấp GCN QSD đất số AD373259 tại thửa đất số 30, tờ bản đồ số 15, diện tích 160 m² đất ở, vào sổ cấp GCNQSD đất số H0227.

Như vậy, việc UBND xã Xuân Đỉnh xét, đề nghị UBND huyện Từ Liêm cấp GCNQSD đất cho ông Trần Hữu Nghĩa và ông Trần Mạnh Dũng là đúng trình tự quy định của pháp luật.

Theo hồ sơ địa chính lưu tại UBND xã Xuân Đỉnh (nay là UBND phường Xuân Đỉnh) thì vị trí, diện tích thửa đất người tố cáo cho rằng năm 1963 cụ Nguyễn Quang Ngọc cho HTX 19/5 xã Xuân Đỉnh mượn theo tờ bản đồ số 4 và sổ địa bạ năm 1960 xã Xuân Đỉnh là thửa đất số 23, diện tích 1.520 m², loại đất vườn K.Trung, chủ sử dụng Nguyễn Quang Ngọc; Theo tờ bản đồ số 10 và sổ mục kê năm 1987 xã Xuân Đỉnh là thửa số 29, diện tích 1.100 m², loại đất không ghi, chủ sử dụng ghi là: Sân kho HTX; Theo tờ bản đồ số 15 và sổ mục kê năm 1994 xã Xuân Đỉnh là thửa số 29, diện tích 902 m², loại đất không ghi, chủ sử dụng ghi là: Sân kho. Kiểm tra hiện trạng thời điểm này cho thấy: 2/3 diện tích đất sân kho đã sử dụng làm điểm vui chơi của thôn Trung; 1/3 diện tích còn lại gồm 07 gian ki ốt, trong đó HTX Xuân Đỉnh quản lý và cho thuê 03 gian ki ốt, thôn Trung (nay là tổ dân phố Trung) quản lý và cho thuê 04 gian ki ốt.

Việc người tố cáo cho rằng nguồn gốc diện tích đất sân kho hiện nay là của cụ Nguyễn Quang Ngọc cho HTX 19/5 xã Xuân Đỉnh mượn theo giấy hợp đồng ngày 15/5/1963, UBND huyện Từ Liêm đã có văn bản số 744/UBND-TN&MT ngày 20/6/2008 gửi Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, trong đó có nêu: “UBND huyện không biết và không có hồ sơ về việc mượn đất giữa HTX 19/5 với cụ Nguyễn Quang Ngọc” và Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã có bản án số 05/2012/DSST ngày 28/02/2012 với nội dung không chấp nhận yêu cầu khởi kiện đòi nhà đất đối với diện tích đất sân kho này, tại phần xét thấy của bản án đã nêu rõ: “Hội đồng xét xử xét thấy: tại “giấy hợp đồng” ký ngày 15/5/1963 giữa cụ Nguyễn Quang Ngọc với cụ Vũ V. Chi với tư cách đại diện ban quản trị HTX nông nghiệp 19/5 do nguyên đơn xuất trình không thể hiện ranh giới thửa đất cho mượn, không thể hiện số thửa, số tờ bản đồ, lập năm nào và không khẳng định cụ Ngọc là chủ sở hữu và chỉ có nội dung “...ông Ng. quang Ngọc có số đất vườn ở xóm khu trung rộng 4 s 3 thước...cối chung quanh là duối và tre nhỏ làm cối.v.v.” mặt khác hợp đồng này cũng không có người là chứng. Do vậy chưa đủ căn cứ khẳng định nhà đất mà nguyên đơn kiện đòi HTX nông nghiệp Xuân Đỉnh là diện tích cụ Ngọc cho HTX nông nghiệp 19/5 mượn”.

* **Kết luận:** Như vậy, nội dung công dân tố cáo ông Nguyễn Hữu Khiêm - Chủ tịch UBND xã Xuân Đỉnh không kiểm tra hồ sơ về nguồn gốc đất, giấy tờ có liên quan đến việc HTX 19/5 xã Xuân Đỉnh mượn đất của cụ Nguyễn Quang Ngọc mà bao che, dung túng, xét duyệt cấp GCNQSD đất cho ông Trần Hữu Dũng và Trần Hữu Nghĩa là không có cơ sở.

2. Về nội dung tố cáo Chủ tịch UBND xã Xuân Đỉnh buông lỏng quản lý trật tự xây dựng để ông Trần Hữu Nghĩa và Trần Hữu Dũng xây dựng công trình không phép.

* **Kết quả xác minh:**

Ngày 28/4/2012, UBND xã Xuân Đỉnh đã lập biên bản số 41/BB-VPHC về vi phạm hành chính và ngừng thi công xây dựng công trình vi phạm trật tự xây dựng đối

với ông Trần Hữu Nghĩa tại thôn Trung, xã Xuân Đỉnh: do công trình xây dựng không có giấy phép xây dựng và xây dựng một phần lấn ra đất công, trong đó phần xây dựng nằm trong diện tích đất của gia đình là 13,7 m², phần diện tích xây dựng ra đất công là 7,2m². Vị trí xây dựng công trình 13,7m² đã được UBND huyện Từ Liêm cấp GCNQSD đất ở số AD373259 ngày 10/8/2005 cho ông Trần Mạnh Dũng và Nguyễn Thị Kim Thu.

Cùng ngày 28/4/2012, UBND xã Xuân Đỉnh tiếp tục lập biên bản số 42/BB-VPHC về vi phạm hành chính và ngừng thi công xây dựng công trình vi phạm trật tự xây dựng đối với ông Trần Hữu Nghĩa tại thôn Trung, xã Xuân Đỉnh: do công trình xây dựng không có giấy phép xây dựng và xây dựng một phần lấn ra đất công, trong đó phần xây dựng nằm trong diện tích đất của gia đình là 16,8 m², phần diện tích xây dựng ra đất công là 9m² và đổ ban công lấn ra đất công 2,5m². Vị trí xây dựng công trình 16,8m² đã được UBND huyện Từ Liêm cấp GCNQSD đất ở số AD373260 ngày 10/8/2005 cho ông Trần Hữu Nghĩa.

Ngày 29/4/2012, UBND xã Xuân Đỉnh đã có quyết định số 162/QĐ-UBND và quyết định số 163/QĐ-UBND về việc đình chỉ thi công 02 công trình vi phạm trật tự xây dựng nêu trên đối với chủ đầu tư là ông Trần Hữu Nghĩa do có hành vi xây dựng công trình không có giấy phép xây dựng và xây dựng một phần lấn ra đất công và ngày 26/6/2012, UBND xã Xuân Đỉnh đã có quyết định số 228/QĐ-UBND và quyết định số 229/QĐ-UBND về việc cưỡng chế phá dỡ 02 công trình vi phạm trật tự xây dựng của ông Trần Hữu Nghĩa.

Sau khi UBND xã Xuân Đỉnh có quyết định cưỡng chế phá dỡ 02 công trình vi phạm trật tự xây dựng, gia đình ông Trần Hữu Nghĩa đã tự tháo dỡ toàn bộ phần công trình vi phạm. Kiểm tra vị trí đất năm 2012 gia đình ông Trần Hữu Nghĩa xây dựng công trình vi phạm TTXD cho thấy hiện trạng là đất trống, không có công trình xây dựng.

*** Kết luận:** Như vậy, nội dung công dân tố cáo Chủ tịch UBND xã Xuân Đỉnh buông lỏng quản lý trật tự xây dựng để ông Trần Hữu Nghĩa và Trần Hữu Dũng xây dựng công trình không phép năm 2012 là không có cơ sở.

Trên đây là kết luận của Chủ tịch UBND quận Bắc Từ Liêm về nội dung tố cáo của công dân đối với ông Nguyễn Hữu Khiêm - Chủ tịch UBND xã Xuân Đỉnh (nay là Chủ tịch UBND phường Xuân Đỉnh)/.

Nơi nhận:

- | | | |
|-------------------------------|--|-----|
| - Thanh tra TP Hà Nội; | | Đề |
| - Thường trực Quận ủy; | | |
| - TT HĐND-UBND Quận; | | cáo |
| - Ông Nguyễn Hữu Khiêm; | | |
| - UBND phường Xuân Đỉnh; | | Đề |
| - Các phòng: Thanh tra, TNMT; | | |
| - Văn phòng HĐND-UBND Quận; | | |
| - Đội Thanh tra XD Quận; | | |
| - Văn phòng ĐK đất và nhà | | |
| - Người có đơn tố cáo; | | |
| - Lưu VT, HSXMTC. | | |

KT. CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH



Nguyễn Kim Vinh